

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TP. PHAN RANG-THÁP CHÀM  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2020/HS-ST  
Ngày: 24/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM  
TỈNH NINH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nga

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Bình

Ông Trần Hoàng Liên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Trương Minh Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 147/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2020/QĐXXST-HS ngày 11/12/2020 đối với bị cáo:

**Phạm Thanh T**, sinh năm 1993 tại N; Hộ khẩu thường trú: Khu phố 4, phường V, TP. P, tỉnh N; Chỗ ở: Khu phố 4, phường M, thành phố P, tỉnh N. Nghề nghiệp: Thợ xảm; Trình độ học vấn 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Thanh L và con bà Trần Thị Hồng C. Vợ: Không có; Con 01 người.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 28/01/2016, bị Công an phường V, thành phố P xử phạt số tiền 200.000 đồng về hành vi “Gây mất trật tự trong khu dân cư”.

- Ngày 31/7/2017, bị Công an phường M, thành phố P xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Ném gạch vào người khác”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/7/2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (có mặt tại phiên tòa).

***Người làm chứng:***

- Anh Nguyễn Hồng P, sinh năm: 1992

Nơi cư trú: thôn B, xã Bắc P, huyện T, tỉnh N.

- Anh Trần Minh T1, sinh năm: 1999

Nơi cư trú: Khu phố 12, phường V, thành phố P, tỉnh N.

(Anh P, anh T1 vắng mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 26/7/2020, tại nhà của Phạm Thanh T ở khu phố 4, phường M, thành phố P, phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Thuận phối hợp với Công an phường M, bắt quả tang T thực hiện hành vi tàng trữ trái phép nghi là chất ma túy. Lực lượng Công an phường M đã tạm giữ 03 gói nylon hàn kín, chứa chất tinh thể màu trắng (nghi ma túy); 01 bình thủy tinh có gắn ống thủy tinh và ống hút nước; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu xanh, số Imel: 01383800117352891; 01 điện thoại di động, hiệu ITEL, màu đen, số Imel 1: 352724105128762, số Imel 2: 352724105128770.

Quá trình điều tra Phạm Thanh T khai nhận nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang cụ thể như sau: Ngày 26/7/2020, Phạm Thanh T đến khu vực Bến xe Miền Đông, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 bịch ma túy đá, với giá: 1.000.000 đồng của một người tên Bảy (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) rồi mang về nhà phân chia thành nhiều bịch nhỏ, cất giấu để sử dụng. Đến khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày, trong lúc T đang sử dụng ma túy thì có Nguyễn Hồng P (sinh năm 1992); Lê Thành Chấn H (sinh ngày 04/6/2004), Trần Minh T1, sinh năm 1999 đến nhà T chơi. Thấy vậy, P, H, T1 cùng vào sử dụng ma túy với T thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 140/KLGD-PC09 ngày 29 tháng 7 năm 2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận: Chất tinh thể màu trắng bên trong 03 gói nylon (Ký hiệu M) là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,0655g.

Hoàn lại: Mẫu vật còn lại sau khi đã trích phục vụ giám định: 0,9920 gam.

Xét nghiệm chất ma túy đối với Phạm Thanh T: Dương tính Methamphetamine

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa được công bố lời khai, bị cáo không có ý kiến gì đối với những lời khai đó.

Cáo trạng số 140/CT-VKSPRTC ngày 29/10/2020 của Viện kiểm sát TP. Phan Rang – Tháp Chàm, truy tố bị cáo Phạm Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân TP. Phan Rang – Tháp Chàm giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thanh T từ 18 đến 24 tháng tù. Về vật chứng của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận; Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo xin lỗi mẹ, mong Hội đồng xét xử khoan hồng để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 19 giờ 20 phút ngày 26/7/2020, tại nhà của Phạm Thanh T ở khu phố 4, phường M, thành phố P, tỉnh N, T đã có hành vi tàng trữ 1,0655 gam chất ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm truy tố bị cáo Phạm Thanh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội:

Ma túy là một trong những tệ nạn xã hội cần được bài trừ bởi nó là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm hình sự khác... đã và đang ảnh hưởng rất lớn đến xã hội. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục các chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế, thú y theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. Do đó, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Methamphetamine của bị cáo nhằm mục đích sử dụng là hết sức nguy hiểm không những xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của nhà nước đối với chất ma túy mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự công cộng tại địa phương.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật khi bị phát hiện sẽ bị trừng trị một cách nghiêm khắc nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm cho thấy bị cáo bất chấp hậu quả và xem thường pháp luật nên cần có hình phạt tương xứng đối với bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, khi lượng hình hội đồng xét xử cũng cần xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Đối với Nguyễn Hồng P, Lê Thành Chấn H, Trần Minh T1 đã cùng với T sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của P, H, T1 đã vi phạm vào khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013 của Chính phủ nên Công an TP.

Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hồng P, Lê Thành Chấn H, Trần Minh T1 là đúng pháp luật.

[6] Đối với hành vi của người tên Bầy chưa xác định được nhân thân, lai lịch ở khu vực Bến xe Miền Đông, Thành phố Hồ Chí Minh đã bán ma túy cho Phạm Thanh T, quá trình điều tra chưa xác định được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

01 (một) túi niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định, ký hiệu PS3 059973. Bên ngoài có chữ ký và họ tên của Lê Ngọc Thư, Nguyễn Văn Cường, Nguyễn Quốc Trung, Hoàng Mạnh Quân. Bên trong chứa 0.9920 gam ma túy, loại Methamphetamine, cùng toàn bộ phong bì, bao gói gửi giám định; 01 hộp niêm phong, bên trong có 01 bình thủy tinh có gắn ống thủy tinh và ống hút nước. Bên ngoài có dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có: hình dấu tròn đỏ của Công an phường Mỹ Hải, chữ ký và họ tên Hoàng Mạnh Quân, Dương Hải Sơn, Phạm Thanh T. Đây là chất ma túy, dụng cụ dùng để sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử xét phải tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) gói niêm phong bên trong có 01 điện thoại di động, hiệu Iphone, màu xanh, số Imel: 01383800117352891; 01 điện thoại di động, hiệu IteL, màu đen, số Imel 1: 352724105128762, số Imel 2: 351724105128770, bên ngoài có dán giấy niêm phong có hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường Mỹ Hải, chữ ký và họ tên Hoàng Mạnh Quân, Dương Hải Sơn, Phạm Thanh T. Đây là những tài sản không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho Phạm Thanh T.

[8] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang Tháp Chàm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Căn cứ:** Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Thanh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

**Xử phạt:** Bị cáo Phạm Thanh T 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26/7/2020.

**Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

**Tịch thu tiêu hủy:**

+ 01 (một) túi niêm phong hoàn lại bao gói gửi tới giám định, mã số PS3A, ký hiệu PS3- 059973, trên túi niêm phong có chữ ký, ghi tên xác nhận của các bên liên quan: Nguyễn Quốc Trung, Lê Ngọc Thư, Hoàng Mạnh Quân, Nguyễn Văn Cường, bên trong chứa 0.9920 gam ma túy, loại Methamphetamine, cùng toàn bộ phong bì, bao gói gửi giám định;

+ 01(một) hộp niêm phong, bên trong có 01 bình thủy tinh có gắn ống thủy tinh và ống hút nước. Bên ngoài có dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có: hình dấu tròn đỏ của Công an phường Mỹ Hải, chữ ký và họ tên Hoàng Mạnh Quân, Dương Hải Sơn, Phạm Thanh T.

**Trả lại cho Phạm Thanh T:** 01 (một) gói niêm phong bên trong có 01 điện thoại di động, hiệu Iphone, màu xanh, số Imel: 01383800117352891; 01 điện thoại di động, hiệu IteI, màu đen, số Imel 1: 352724105128762, số Imel 2: 352724105128770, bên ngoài có dán giấy niêm phong có hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường Mỹ Hải, chữ ký và họ tên Hoàng Mạnh Quân, Dương Hải Sơn, Phạm Thanh T.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2020 giữa Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

**Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Thanh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Nga**